

## 2. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC

### 2.1. Đánh giá hoạt động nói – nghe

GV cần tập trung vào các yêu cầu sau: (1) HS nói đúng chủ đề, nội dung và mục tiêu cần luyện tập, (2) HS biết điều chỉnh âm lượng giọng nói phù hợp với từng hoàn cảnh (nhóm nhỏ, lớp), (3) HS biết thể hiện sự quan tâm, chú ý khi lắng nghe bạn, có thái độ lắng nghe tích cực, (4) HS bước đầu biết sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (cơ thể, điệu bộ, gương mặt, giọng nói, cử chỉ,...) khi tham gia hoạt động nói và nghe.

### 2.2. Đánh giá hoạt động đọc

Có hai nội dung đánh giá:

– Đánh giá khả năng đọc lưu loát, GV dựa trên các tiêu chí sau: (1) độ chính xác khi giải mã văn bản đọc (số tiếng đọc đúng/ tổng số tiếng đọc được trong 60 giây); (2) tốc độ giải mã văn bản đọc (số tiếng đọc đúng<sup>1</sup> trong 60 giây); (3) khả năng ngưng nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu. GV có thể sử dụng bảng từ gồm các “tiếng rỗng” (tiếng có thể đánh vần, đọc được nhưng không có nghĩa. Ví dụ: *ận, ngẫng, khoac, ...*) để đánh giá khả năng giải mã của HS.

– Đánh giá khả năng đọc hiểu, GV cần đánh giá các khả năng: (1) nhận biết chi tiết, hình ảnh, lời nhân vật, từ ngữ chi hình dáng, hành động, màu sắc, âm thanh được thể hiện tường minh trong văn bản; (2) chỉ ra được nội dung, chủ đề của văn bản thông qua gợi ý; (3) liên hệ tranh minh họa với các chi tiết trong văn bản; (4) liên hệ nội dung văn bản với đời sống cá nhân.

GV có thể sử dụng một văn bản hoặc đoạn văn/ truyện/ thơ/ thông tin có độ dài từ 20 – 30 chữ (học kì I); 50 – 60 chữ (học kì II) cho HS đọc thành tiếng; 40 – 60 chữ (học kì I); 90 – 120 chữ (học kì II) cho HS đọc thầm và trả lời câu hỏi đọc hiểu theo các yêu cầu đánh giá ở trên.

### 2.3. Đánh giá hoạt động viết

Có hai nội dung đánh giá hoạt động viết của HS:

– Đánh giá kĩ thuật viết: được thể hiện trong các hoạt động tập viết (viết chữ, tiếng, từ, cụm từ, câu, tô chữ viết hoa và viết câu ứng dụng), hoạt động chính tả (nhìn – viết, nghe – viết). Tốc độ viết vào cuối lớp 1 khoảng 35 chữ/ 15 phút.

– Đánh giá kĩ năng viết: được thể hiện trong các hoạt động viết sáng tạo dưới các hình thức như viết theo mẫu câu, điền phần thông tin còn trống, viết theo gợi ý, viết tự do.

<sup>1</sup> Số tiếng đọc đúng: bao gồm số tiếng HS giải mã đúng và số tiếng HS giải mã sai nhưng tự sửa lại trong vòng 3 giây.

### 2.4. Đánh giá phẩm chất và năng lực chung

GV cần chú ý tập trung vào các hành vi, việc làm, cách ứng xử, các biểu hiện về thái độ, tình cảm của HS trong quá trình tham gia các hoạt động đọc, viết, nói, nghe; thực hiện bằng phương pháp định tính thông qua quan sát, ghi chép, nhận xét bằng lời, nhận xét có ghi chú,...

Với kỹ năng viết này, GV cần đánh giá dựa trên ý tưởng của trẻ theo hướng động viên, khuyến khích, giúp trẻ phát huy trí tưởng tượng, và mạnh dạn thể hiện quan điểm, ý kiến cá nhân. Tránh việc chú trọng đánh giá về các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

GV cần thể hiện 4 vai trò của mình trong việc đánh giá bài viết của HS: độc giả, người trợ giúp, người đánh giá và giám khảo. GV cũng cần tổ chức cho HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.